

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 39/2019/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Trần Hiền H – sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 16, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Bị đơn: Chị Đào Thị Phương H – sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ 16, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Hiền H và chị Đào Thị Phương H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hiền H và chị Đào Thị Phương H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Hiền H và chị Đào Thị Phương H có 02 con chung, con lớn tên là Trần Thị Thu H sinh ngày 14/4/2006, con nhỏ tên là Trần Anh T sinh ngày 14/12/2012. Khi ly hôn, anh H và chị H thỏa thuận thống nhất: Giao con chung Trần Thị Thu H cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung Trần Anh T cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Hai bên đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Hiền H phải chịu 75.000^d án phí dân sự sơ thẩm; Chị Đào Thị Phương H phải chịu 75.000^d án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận việc anh Trần Hiền H tự nguyện chịu toàn bộ án phí vụ án ly hôn với số tiền là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d mà anh H đã nộp theo biên lai số 06075 ngày 27/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Anh Trần Hiền H được hoàn lại 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh + BBGN 1;
- VKSND huyện Chợ Đồn 1;
- THADS H. Chợ Đồn 1;
- UBND thị trấn B
(Nơi đăng ký kết hôn) 1 ;
- Các đương sự 2;
- Lưu HS, VT 2.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Đình Hưng